

Số: 72/2026/QĐST-HNGĐ

Hải Phòng, ngày 13 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 101/2026/TLST/HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh ngày 19/7/1989;

Căn cước công dân số 034189022815;

Địa chỉ cư trú: Thôn P, xã A, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Anh Nguyễn Trung H1, sinh ngày 01/3/1986;

Căn cước công dân số 033086009312;

Địa chỉ cư trú: Thôn P, xã A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 4 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung H1.**

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung Hiếu thuận T ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phạm Hoài A, sinh ngày 21/4/2012 cho anh Nguyễn Trung H1 trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Phạm Hoài P, sinh ngày 13/12/2013 cho chị Phạm Thị H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các

cháu đủ 18 tuổi, có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng cho con, chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung H1 tự thỏa thuận giao nhận với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, công nợ: Chị Phạm Thị H và anh Nguyễn Trung H1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Phạm Thị H nhận chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai số 20 ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Trả lại chị Phạm Thị H số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai 20 ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Chị Phạm Thị H đã chịu đủ án phí dân sự sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 2 - Hải Phòng;
- Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự;
- UBND xã Chư Păh, tỉnh Gia Lai (ĐKKH ngày 14/9/2013);
- Lưu: Hồ sơ, TA.

**THẨM PHÁN**

**Khúc Trọng Quang**